

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 22/12/2021, Ngô Văn Hậu gọi điện thoại cho Đặng Văn C nhờ C sáng ngày 23/12/2021 đi xe mô tô đến nhà H chờ Hậu đi có việc, C đồng ý. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/12/2021, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu VIET THAI, loại xe VT Waves, màu vàng, BKS:20AE-01866 đến nhà H, H bảo C chờ H đến đường tròn gần Chợ Đại Từ thuộc TDP T, thị trấn H, huyện Đại Từ có việc. Đến nơi, H bảo C đỗ xe đợi còn H một mình đi bộ vào đường dân sinh vào nhà anh Nguyễn Văn T (sinh năm 1974, trú tại: TDP T, thị trấn H) để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi H đến sân thì thấy T đang đứng ở trong nhà, H bảo T bán cho H 200.000 đồng ma túy loại Heroine, T đồng ý rồi đi vào trong phòng. Khoảng 01 phút sau T đi ra đưa cho H 01 gói giấy bạc bên trong có 02 gói ma túy (01 gói bằng giấy màu bạc, 01 gói bằng giấy nhiều màu), rồi H đưa T 1 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. H cầm gói ma túy bằng tay phải rồi đi ra ngoài gọi điện bảo C đi xe đến đón về. Khi C chờ H đi được khoảng 200m thì gặp Tổ công tác Công an thị trấn H huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đang đi tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn Tổ dân phố T, thị trấn H. Tổ công tác đã yêu cầu C dừng xe mô tô để kiểm tra hành chính. Ngô Văn H lấy từ lòng bàn tay phải của H ra 01 gói giấy màu bạc bên trong có 02 gói chất bột màu trắng (01 gói được gói bằng giấy màu vàng, 01 gói được gói bằng giấy nhiều màu; Ngô Văn H khai là ma túy Heroine của H mua về để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 02 gói chất bột màu trắng nêu trên, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, 01 xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai, số loại VT Waves, BKS: 20AE – 01866 và chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đại Từ để điều tra xử lý.

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 23/12/2021, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đại Từ phối hợp cùng Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Ngô Văn H trong phong bì A có tổng khối lượng 0,378 gam. (Niêm phong vào bì ký hiệu A1) làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số 81 ngày 30/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu thu giữ ban đầu là 0,378 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của H hoàn toàn phù hợp với lời khai của Đặng Văn C, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 (bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định), 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong là vỏ gói ma túy thu giữ của H và vỏ phong bì ký hiệu A), 01 phong bì niêm phong ký hiệu B (bên trong có 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32 của Ngô Văn H), 01 phong bì niêm phong ký hiệu C (bên trong có 01 điện thoại di động Nokia 105 của Đặng Văn C), 01 xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai, số loại VT Waves, BKS: 20AE-01866 của Đặng Văn C. Toàn bộ số vật chứng trên được bảo quản, lưu giữ tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSĐT ngày 21/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Ngô Văn H, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106, 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

Xử phạt bị cáo Ngô Văn H từ 24 đến 30 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 (bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định), 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong là vỏ gói ma túy thu giữ của H và vỏ phong bì ký hiệu A); Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 (thu giữ của bị cáo); Trả lại cho Đặng Văn C 01 điện thoại di động Nokia 105 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai, số loại VT Waves, BKS: 20AE-01866.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định nộp ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh tụng, bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.} Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay Ngô Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày

23/12/2021, bị cáo đã nhờ Đặng Văn C chở đi có việc. C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu VIET THAI, loại xe VT Waves, màu vàng, BKS: 20AE-01866 đến nhà H và chở H đến đường tròn gần Chợ Đại Từ thuộc TDP T, thị trấn H, huyện Đại Từ. Đến nơi, bị cáo bảo C đỗ xe đợi còn bị cáo một mình đi bộ vào đường dân sinh vào nhà anh Nguyễn Văn T (sinh năm 1974, trú tại: TDP T, thị trấn H). Tại nhà của T, bị cáo đã hỏi mua 01 gói ma túy, T đồng ý và đi vào trong phòng sau đó ra đưa cho bị cáo gói ma túy được gói bằng giấy màu bạc bên trong có 02 gói ma túy loại Heroine trị giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm gói ma túy bằng tay phải rồi đi ra ngoài gọi điện bảo C đi xe đến đón về. Trên đường về thì gặp Tổ công tác Công an thị trấn H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên yêu cầu kiểm tra hành chính, bị cáo đã tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy cho Tổ công tác. Số ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,378 gam. (Không thấy ba bảy tám gam).

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn C có trong hồ sơ vụ án: Ngày 22/12/2021 Ngô Văn H có gọi điện thoại và nhờ tôi sáng ngày 23/12/2021 chở Hậu đi có việc, tôi đồng ý. Khoảng 7 giờ 30 phút sang ngày 23/12/2021 tôi đến nhà H chở H bằng xe mô tô của tôi mua, khi đến H bảo tôi chở đến khu vực đường tròn gần chợ Đại Từ, tôi đồng ý. Khi chở H đến nơi H bảo tôi chờ còn H đi vào khu vực TDP T, TT H một lúc sau đó H gọi điện thoại bảo tôi đón, tôi đi vào đón H đi được khoảng 200m thì gặp tổ công tác Công an thị trấn H kiểm tra hành chính thì phát hiện H đang tàng trữ ma túy. Cơ quan Công an đã tạm giữ của tôi xe mô tô BKS 20AE-01866 và 01 điện thoại di động, Tòa án xét xử tôi bạn không tham gia được tôi xin vắng mặt. Các tài sản bị tạm giữ tôi đề nghị xin lại để sử dụng cho nhu cầu cá nhân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định...

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Ngày 23/12/2021 tại khu vực Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Ngô Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,378 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

{3}. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc dược của nhà nước nói chung và chất ma túy nói riêng, hành vi đó không những làm ảnh hưởng tới sức khỏe của con người mà còn ảnh hưởng và suy hao đến kinh tế là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ

nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm minh mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

{5}. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bổ của bị cáo là ông Ngô Văn T là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

{6}. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội, bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không tu chí chữa bệnh mà vẫn dấn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, xử phạt bị cáo mức phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

{7}. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

{8}. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không việc làm ổn định, không thu nhập ổn định cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

{9}. Vật chứng: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 (bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định), 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong là vỏ gói ma túy thu giữ của H và vỏ phong bì ký hiệu A). Xét thấy đây là những vật liên quan đến vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 thu giữ của Ngô Văn H, quá trình điều tra, bị cáo khai nhận có sử dụng chiếc điện thoại để liên hệ giao dịch mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

01 điện thoại di động Nokia 105 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai, số loại VT Waves, BKS: 20AE-01866 tạm giữ của Đặng Văn C, xét thấy quá trình điều tra C khai không biết việc chở Hậu mua ma túy nên cần trả lại cho C là phù hợp.

Về nguồn gốc số Heroine: Ngô Văn H khai mua của Nguyễn Văn T, sinh năm 1974, trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đại Từ đã tiến hành xác minh nhưng T vắng mặt tại địa phương, không xác định được Thor đang ở đâu nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đại Từ sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

Liên quan quan trọng vụ án có Đặng Văn C là người điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu VIET THAI, số loại VT Waves, BKS: 20AE-01866 chở H nhưng C không biết Hậu đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đại Từ không xử lý đối với C là phù hợp.

{10}.Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của BLHS năm 2015; Điều 106, 136 và Điều 329 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Hậu phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn H 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày từ bị bắt tạm giữ, tạm giam 23/12/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo H 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 (bên trong là mẫu ma túy còn lại sau giám định), 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong là vỏ gói ma túy thu giữ của H và vỏ phong bì ký hiệu A).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 (thu giữ của Ngô Văn H).

Trả lại cho Đặng Văn C 01 điện thoại di động Nokia 105 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Viet Thai, số loại VT Waves, BKS: 20AE-01866.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ - VKSĐT ngày 21/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).

Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Thi hành án hình sự (02b);
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Thông báo cho UBND TT H;
- Lưu hồ sơ, VT.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÀO NGỌC HÀI

